

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số: 13/KH-ĐGS ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, giám sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 6/2020; Công văn số: 13/TP, ngày 18/6/2020 của phòng tư pháp huyện Ngọc Hiển, về việc báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. UBND xã Viên An báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

#### 1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện

Viên An là xã bãi ngang ven biển, vị trí ở phía tây huyện Ngọc Hiển. Với hệ thống kênh, rạch nhiều và người dân chủ yếu sống nghề khai thác nuôi trồng thủy sản, dịch vụ và buôn bán nhỏ. Xã Viên An có 3.001 hộ dân với tổng số 12.385 khẩu, có 05 dân tộc cùng sinh sống (Kinh, Hoa, Khome, Mường, Thái). Đồng bào dân tộc có 109 hộ với 297 nhân khẩu, trong đó dân tộc Khome có 99 hộ với 261 nhân khẩu (114 nữ), dân tộc Hoa có 07 hộ với 28 nhân khẩu (15 nữ), dân tộc Mường có 02 hộ 05 nhân khẩu (02 nữ), dân tộc Thái 01 hộ 03 nhân khẩu cư trú trên 18 ấp của xã.

Trong những năm gần đây, tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội từng bước phát triển. Vấn đề chấp hành pháp luật, chủ trương của các cấp được người dân thực hiện khá tốt. Chính vì thế, tình hình yêu cầu, kiến nghị, tố cáo của địa phương thời gian qua tương đối ổn định. Các vụ việc giải quyết của các ngành, địa phương nhận được sự đồng thuận và hiểu biết pháp luật của người dân được nâng lên. Quán triệt nghiêm túc các văn bản chỉ đạo các cấp và tổ chức chấn chỉnh các hoạt động về công tác tiếp dân, giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo đến cán bộ, công chức. Đồng thời, bố trí cơ sở vật chất, phòng làm việc công để tiếp dân tại trụ sở cơ quan.

Khi Luật hòa giải cơ sở có hiệu lực thi hành và căn cứ vào Nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành của luật cũng như các văn bản có liên quan UBND xã đã xây dựng lồng ghép vào các Chương trình, Kế hoạch cụ thể về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đầu năm tại địa phương có liên quan đến công tác thực hiện luật hòa giải cơ sở, tổ chức triển khai đến các tổ hòa giải ở các ấp và sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

Hàng năm, căn cứ các văn bản hướng dẫn, cơ sở triển khai lồng ghép công tác hòa giải với thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Việc tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở được địa phương triển khai dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có sự phối hợp tích cực của MTTQ cùng cấp, các ban,

ngành đoàn thể liên quan, thông qua việc mở hội nghị tuyên truyền lồng ghép, đăng tải trên pano, áp phích, trên hệ thống truyền thanh địa phương.

## **2. Về tình hình tổ chức hòa giải cơ sở**

Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, công tác hòa giải ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực, từ việc hình thành đến việc củng cố và hoạt động nề nếp, có hiệu quả của tổ hòa giải ở các ấp. Hiện nay mạng lưới tổ hòa giải đã được thành lập ở tất cả các ấp. Thành phần Tổ hòa giải gồm bí thư chi bộ, trưởng khu dân cư, trưởng ban công tác Mặt trận, trưởng các đoàn thể, đây là những người hiểu biết về phong tục, tập quán của địa phương, có uy tín trong nhân dân, khả năng vận động, thuyết phục, tinh thần trách nhiệm cao. Mỗi ấp thành lập 01 tổ hòa giải theo quy định và thời gian của công tác bầu trưởng ấp hàng năm của cấp trên. Công chức Tư pháp – hộ tịch xã phụ trách về công tác hòa giải cơ sở ở địa phương.

Số tổ hòa giải và hòa giải viên của các tổ trên địa bàn xã từ năm 2016 đến nay vẫn không thay đổi. Số lượng không thay đổi theo nhiệm kỳ trước và đảm bảo theo Quyết định 428/QĐ-TTg, ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. *(có phụ lục chi tiết kèm theo).*

Địa phương luôn thực hiện tốt công tác tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên được xã quan tâm, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch tập huấn nghiệp vụ của địa phương, đoàn thể liên quan. Địa phương làm tốt việc cấp phát tài liệu có liên quan đến công tác hòa giải, trong đó có các văn bản pháp luật mới và hướng dẫn kỹ năng nghiệp vụ công tác hòa giải ở cơ sở do các cấp ban hành... Cách làm đó vừa góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở, vừa giúp các hòa giải viên nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, kinh nghiệm hòa giải, hiểu các kiến thức pháp luật, góp phần giảm thiểu các vụ việc phức tạp trên địa bàn.

## **3. Tình hình và kết quả hoạt động hòa giải cơ sở**

Nhìn chung công tác giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân được người đứng đầu cơ quan tổ chức thực hiện đảm bảo các quy định pháp luật. Qua công tác tiếp dân đã giải thích, hướng dẫn, giải quyết kịp thời những đề nghị, thắc mắc và tiếp thu những phản ánh của công dân, góp phần hạn chế đơn thư phát sinh, kịp thời chỉ đạo giải quyết những bức xúc trong đời sống xã hội ở địa phương.

Tổng số vụ, việc tiếp nhận hòa giải hàng năm. . . *(có phụ lục chi tiết kèm theo).*

## **4. Về tổ chức hoạt động của Hội đồng hòa ở xã**

Mỗi ấp trên địa bàn xã thành lập 01 tổ hòa giải theo quy định và phân công Công chức Tư pháp – hộ tịch xã phụ trách về công tác hòa giải cơ sở ở địa phương. Hội đồng hòa giải xã được thành lập khi tổ chức hòa giải tranh chấp đất theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai năm 2013.

Tổng số vụ, việc tiếp nhận hòa giải hàng năm. . . *(có phụ lục chi tiết kèm theo).*

## **5. Tình hình kinh phí cho công tác HGCS theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP và Nghị định số 19/2014/NQ-HĐND**

Trong thời gian qua UBND xã luôn thực hiện tốt về hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải cơ sở theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP và Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND của hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau ngày 10/12/2014. Tổng hợp kinh phí 05 năm cho hoạt động hòa giải cơ sở (có phụ lục kèm theo).

## **6. Đánh giá chung:**

Từ khi luật hòa giải ban hành đã phát huy được công tác hòa giải cơ sở, đã khẳng định vai trò to lớn, ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần tăng cường tinh đoàn kết trong cộng đồng dân cư, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo đảm ổn định, trật tự, an toàn xã hội, giảm bớt các vụ việc phải chuyển đến Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết, tiết kiệm thời gian, kinh phí cho Nhà nước và nhân dân, từ đó góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

### ***Những tồn tại và hạn chế:***

Việc huy động nguồn lực cho công tác hòa giải ở cơ sở chưa được tiến hành một cách đồng bộ và thống nhất. Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về hòa giải phải kiêm nhiệm nhiều việc. Việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải ở một số địa phương chưa được thực hiện thường xuyên. Kinh phí dành cho công tác này gần như không có, chế độ, chính sách đối với hòa giải viên chưa được đảm bảo.

### ***Bài học kinh nghiệm:***

Vận dụng kinh nghiệm và kiến thức pháp luật đạo đức xã hội đưa vào hoạt động hòa giải cũng như giải quyết các vụ việc tranh chấp cụ thể nhằm đảm bảo theo đúng nguyên tắc hòa giải. Việc hòa giải mâu thuẫn tranh chấp thành góp phần giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân, củng cố phát huy những tình cảm và đạo lý truyền thống tốt đẹp trong gia đình và trong cộng đồng dân cư, phòng ngừa hạn chế vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Lắng nghe và tạo điều kiện môi trường đối thoại cởi mở cho hai bên tranh chấp trình bày hết ý kiến của mình và gợi ý họ trình bày rõ hơn, chính xác và khẳng định ý nghĩ của họ. Trong lúc hòa giải chúng ta kiên trì và kèm chế, nghe rõ họ trình bày và đặc biệt ghi chép đầy đủ những nội dung chính để làm cơ sở giải quyết vụ việc chính xác.

## **6. Đề xuất, kiến nghị**

Thường xuyên mở các lớp tập huấn bồi dưỡng về công tác hòa giải cơ sở cho tổ viên tổ hòa giải nhằm nâng cao kỹ năng, đáp ứng yêu cầu thực tế công tác hòa giải tại địa phương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở đơn vị xã Viên An .

### ***Nơi nhận:***

- Đoàn giám sát HĐND tỉnh (báo cáo);
- Phòng Tư pháp (báo cáo);
- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Hiếu Giang*



Phụ lục 1

**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HÒA GIẢI CƠ SỞ**

(Kèm theo Báo cáo số: ngày 30 tháng 6 năm 2020, của UBND xã Hòa An).

STT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	6 tháng năm 2020	
01	Số tổ hòa giải	18	18	18	18	18	
02	Số hòa giải viên	Tổng số	126	126	126	126	
		Nam	119	118	118	116	
		Nữ	27	28	28	30	
		Dân tộc thiểu số	00	00	00	00	
03	Kết quả hòa giải cơ sở	Tổng số vụ việc hòa giải	16	15	25	20	15
		Hòa giải thành	06	09	18	12	09
		Hòa giải không thành	10	06	07	08	06
		Tỷ lệ % hòa giải thành	37,5%	60%	72%	60%	60%



Phụ lục 2

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG HÒA GIẢI XÃ**

Nội dung		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	6 tháng năm 2020
Kết quả hòa giải	Số vụ việc hòa giải	01	00	02	01	00
	Hòa giải thành	00	00	01	01	00
	Hòa giải không thành	01	00	01	00	00



Phụ lục 3

**KINH PHÍ HỖ TRỢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI CƠ SỞ**

STT	Nội dung chi	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	6 tháng năm 2020
1	Thù lao cho hòa giải viên(vụ việc/tổ)	2.700.000	2.700.000	4.650.000	5.600.000	4.000.000
2	Chi hỗ trợ hoạt động tổ hòa giải	0	0	0	0	0
	Chi bầu hòa giải viên	0	0	0	0	0
	Hỗ trợ tổ hòa giải(Văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu)	0	0	0	0	0
3	Chi khác(sinh hoạt tổ hòa giải, hỗ trợ thêm cho tổ hòa giải viên các vụ việc cụ thể)	0	0	0	0	0
	Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	0	0	0	0	0
4	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro	0	0	0	0	0
5	Kinh phí xã hội hóa nếu có	0	0	0	0	0
6	<b>Tổng cộng</b>					<b>19.650.000</b>